TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:169/2017/QĐST - HNGĐ	*B, ngày 02 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số214/2017/TLST - HNGĐ ngày02tháng10năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Đại Nam, xã Đại Trạch, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L , sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: Thôn Thôn Vặt Ngoài, xã Tân Hoa, huyên L, tỉnh Bắc Giang; Trú tại: Thôn Đại Nam, xã Đại Trạch, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 26 tháng 10 năm 2017, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung*:Hai đương sự thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Mỹ Nh , sinh ngày 09/9/2015. Sau khi ly hôn hai đương sự thống nhất giao con Nguyễn Thị Mỹ Nh cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh Lập cấp dưỡng nuôi con mặc dù đã được Toà án giải thích quyền lợi của người trực tiếp nuôi con . Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* *Về tài sản chung:* Các đương sự thoả thuận phân chia và không yêu cầu Toà án giải quyết.

***** *Về án phí*: Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí , lệ phí Toà án: Chị Nguyễn Thị Th thoả thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn , nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA /2017/0002609 ngày 02/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyên B . Chị Th được nhận lại 150.000, anh L không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Đại Trạch;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Phú Quảng